

Bản án số: 62/2023/HS-ST
Ngày: 20-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- | | |
|--|------------------------------|
| - <i>Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa</i> | Ông Nguyễn Duy Hoài |
| - <i>Thẩm phán:</i> | Ông Đỗ Mạnh Hùng |
| - <i>Các Hội thẩm nhân dân:</i> | 1. Bà Hoàng Thị Biên |
| | 2. Bà Nguyễn Thị Kim Lan |
| | 3. Bà Nguyễn Thị Phương Thảo |

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà
Lê Thị Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 20/11/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ
thẩm vụ án hình sự thụ lý số 58/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023, theo
Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 296/2023/QĐXXST-HS ngày 03/11/2023 đối
với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu C**, sinh năm 1994 tại: Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và
cư trú: Thôn 13, xã Đ, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao
động tự do; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không;
trình độ học vấn: 9/12; con ông: Nguyễn Hữu T; con bà: Đinh Thị Th; vợ Ka T,
sinh năm 1991, có 1 con sinh năm 2023

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 12/8/2022, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an
tỉnh Lâm Đồng.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trương Phúc Ân – Văn phòng luật sư
Trương Phúc Ân; Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

*** Bị hại:**

1. Ông Trần Thế M, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn 9, xã Đinh Trang Hòa,
huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Bà Vương Thị Thùy D, sinh năm 1985; địa chỉ: 193/11 Hồ Tùng Mậu,
Phường 1, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng. Vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Thế Q, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ 01, phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng. Có đơn xin vắng mặt.

4. Ông Trương Văn Tr, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn Dân Hòa, xã Thiệu Hòa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Có đơn xin vắng mặt

5. Ông Nguyễn Thái Duy Ph, sinh năm 1989; địa chỉ: thôn Hoài Nhơn, xã Phước Hậu, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận. Có đơn xin vắng mặt.

6. Ông Nguyễn Hữu C, sinh năm 1991; địa chỉ: Khu phố 1, phường Mỹ Đông, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, Ninh Thuận. Có mặt

7. Ông Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ 16, thôn Quý Xuân, xã Bình Quý, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

8. Ông Vũ Ngọc Kh, sinh năm 1970; địa chỉ: Số 230, Quốc lộ 20, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin vắng mặt.

9. Bà Vũ Hà Thiên Nh, sinh năm 1994; địa chỉ: 11 Lê Thị Hồng Gấm, Phường 1, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng. Có đơn xin vắng mặt.

10. Ông Mai Trần Anh D, sinh năm 1987; địa chỉ: 46/9 Phan Chu Trinh, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng. Có đơn xin vắng mặt.

11. Ông Nguyễn Tiến B, sinh năm 1979; địa chỉ: Số 185 Phan Đình Phùng, Phường 2, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng. Có đơn xin vắng mặt.

12. Ông Trần Mạnh L, sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ 1, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng. Có đơn xin vắng mặt.

13. Ông Huỳnh Thanh Kh, sinh năm 1988; địa chỉ: 1039D Hùng Vương, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin vắng mặt.

14. Ông Phạm Ngọc B, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn 1, xã Lộc Phú, huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng. Có đơn xin vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Vũ Văn Vinh, sinh năm 1985; địa chỉ: 154B Nguyễn Văn Cừ, Phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng. Có đơn xin vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Nhật Trung, sinh năm 1990; địa chỉ: Số 13 Lê Duẩn, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng. Có đơn xin vắng mặt.

3. Ông Vũ Văn Hiếu, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn 4, xã Lộc Bắc, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu C trước đây từng làm nghề lái máy xúc (máy đào) nên có quen biết và biết số điện thoại của một số người ở các cửa hàng mua bán nhớt và một

số người cùng làm nghề lái xe máy xúc. Do không có tiền nên C nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người này rồi bán cho người khác để lấy tiền tiêu xài cá nhân, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1:

Vào khoảng cuối năm 2021, C liên hệ với anh Trần Thế M trú tại thôn 9, xã Đình Trang Hòa, huyện Di Linh (do trước đó anh Mạnh có quen biết với C) nói dối anh Mạnh là có 01 động cơ xe máy xúc Isuzu 6PDG1 với giá 48.000.000đ và gửi ảnh động cơ trên qua Zalo cho anh Mạnh xem thì anh Mạnh đồng ý mua, C yêu cầu anh Mạnh chuyển cho C 48.000.000đ, anh Mạnh chuyển 48 triệu đồng vào tài khoản MBbank của C, nhưng C không giao động cơ máy cho anh Mạnh mà tiếp tục nói dối anh Mạnh là C sẽ bán cho Mạnh máy xúc hiệu Hitachi 07 và nói anh Mạnh để số tiền 48 triệu đó để đặt cọc mua máy xúc thì anh Mạnh đồng ý, đồng thời C yêu cầu anh Mạnh chuyển thêm cho C 48 triệu đồng, C nói với anh Mạnh là 30 triệu đồng là tiền cọc thêm cho chiếc xe máy xúc và 18 triệu đồng là chi phí vận chuyển. Trong các ngày 30 và 31 tháng 3/2022, anh Mạnh đã chuyển khoản số tiền 48 triệu vào tài khoản MBbank và Vietcombank của C. Đến ngày 11/4/2022, C tiếp tục gửi thêm hình ảnh xe máy xúc Hitachi 07 thể hiện đã vận chuyển lên xe để đưa tới nhà cho Mạnh (hình ảnh này C tải trên mạng xuống) và yêu cầu anh Mạnh chuyển thêm số tiền 60 triệu. Anh Mạnh chuyển 01 lần tổng số tiền là 60 triệu vào số tài khoản của C, sau khi chuyển tiền anh Mạnh không thấy xe được chuyển về, điện thoại hỏi thì C tiếp tục nói xe bị trục trặc, sau đó cắt liên lạc với anh Mạnh. Tổng số tiền C chiếm đoạt của anh Mạnh là 156.000.000đ, số tiền trên C tiêu xài cá nhân hết.

Bị hại Trần Thế M yêu cầu C bồi thường số tiền 156.000.000đ.

Vụ thứ 2:

Chiều ngày 20/02/2022, C gọi điện cho anh Trần Thế Quỳnh, HKTT: Tổ 10, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng là chủ Gara Quỳnh Anh, địa chỉ phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc (trước đây anh Quỳnh và C có quen biết nhau) và nói dối mua nhớt làm máy đào nhưng do bán máy nên dư mấy phuy nhớt và hỏi anh Quỳnh có muốn mua thì bán rẻ cho 02 phuy nhớt nhãn hiệu Kobeco (khoảng hơn 200 lít) với giá 14.000.000đ để thu hồi vốn. Anh Quỳnh đồng ý mua. C cung cấp số tài khoản ngân hàng MBbank số 09891790499 tài khoản của C) cho anh Quỳnh và yêu cầu khi nhận được hàng thì chuyển tiền vào tài khoản cho C.

Cùng trong ngày 20/02/2022, C sử dụng số điện thoại 0989179049 gọi cho chị Vương Thị Thùy D, trú tại 193/11 Hồ Tùng Mậu, phường 1, thành phố Bảo Lộc (C quen do trước đây có mua nhớt) là người bán nhớt tại thành phố Bảo Lộc

để mua 02 phuy nhót nhãn hiệu Kobeco với giá 27.000.000đ và yêu cầu chị Dương giao đến gara Quỳnh Anh rồi C sẽ trả tiền. Chị Dương gọi điện thoại cho anh Nguyễn Thành Lộc là nhân viên lái xe giao hàng của công ty TNHH Nam Thiên (chị Dương mua lại 02 phuy nhót của Công ty TNHH Nam Thiên) yêu cầu anh Lộc chở 02 phuy nhót đến ga ra Quỳnh Anh ở đường Phạm Ngọc Thạch, phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc. Khi đến địa chỉ trên, anh Lộc gọi cho C thì C nói không có mặt ở đó và yêu cầu anh Lộc giao nhót cho anh Quỳnh là chủ gara Quỳnh Anh và sẽ chuyển tiền cho chị Dương sau, anh Lộc có báo cho chị Dương thì chị Dương đồng ý cho giao nhót. Đến khoảng 17h cùng ngày chị Dương gọi điện cho C báo về việc đã giao hàng, yêu cầu C chuyển tiền, C nói với chị Dương xin thiếu lại mấy ngày rồi trả. Sau khi nhận được nhót, anh Quỳnh đã chuyển cho C số tiền 14.000.000đ.

Ngày 22/2/2022, C tiếp tục nói với anh Quỳnh là còn 02 phuy nhót bán lại cho Quỳnh với giá 16.000.000đ, Quỳnh đồng ý mua, C tiếp tục gọi cho chị Dương hỏi mua 02 phuy nhót Kobeco với giá 27.000.000đ. C nói đang ở thành phố Hồ Chí Minh, mấy hôm nữa sẽ về thanh toán luôn và yêu cầu chị Dương giao tại gara Quỳnh Anh, chị Dương đồng ý và tiếp tục gọi điện cho Nguyễn Thành Lộc chở 02 phuy nhót đến giao tại Gara Quỳnh Anh. Sau khi nhận được hàng anh Quỳnh chuyển trả cho C số tiền 16.000.000đ. Sau khi chiếm đoạt 04 phuy nhót của chị Dương, C tắt máy không trả tiền cho chị Dương. Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán nhót C sử dụng chơi game, đánh bài trên mạng và tiêu xài cá nhân hết.

Kết luận định giá của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng số 94 ngày 25/8/2022 kết luận: 04 phuy nhót thủy lực hiệu Kabeco, loại 200 lít/ phuy trị giá 54.000.000đ.

Bị hại chị Vương Thị Thùy D yêu cầu bồi thường số tiền 54.000.000đ.

Vụ thứ 3:

Khoảng đầu tháng 3/2022, C nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của anh Nguyễn Thế Q là chủ gara Quỳnh Anh ở đường Phạm Ngọc Thạch, phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc, C gọi điện thoại cho anh Quỳnh giới thiệu có xe máy xúc nhãn hiệu Volvo loại gàu mức 0,25m³ C tải hình ảnh xe này trên mạng xuống gửi cho Quỳnh, C nói với Quỳnh xe này đang chuyển ngoài Bắc vào, nếu muốn mua thì C để lại với giá 240 triệu đồng, khi nhận xe nếu không giống hình thì sẽ trả lại tiền cho Quỳnh và hẹn 7 đến 10 ngày sẽ giao xe. Anh Quỳnh đồng ý mua và chuyển số tiền 20 triệu vào tài khoản 0989179048 ngân hàng MBbank của C. Đến hẹn C không có xe giao cho Quỳnh nên khóa máy, chặn liên lạc, số tiền trên C tiêu xài cá nhân hết.

Tổng số tiền Nguyễn Hữu C chiếm đoạt của Nguyễn Thế Q là 20.000.000đ.

Bị hại Nguyễn Thế Q yêu cầu C bồi thường số tiền chiếm đoạt.

Vụ thứ 4:

Khoảng năm 2019, Nguyễn Hữu C thông qua người quen giới thiệu nên liên lạc và ra nhà của anh Trương Văn Tr trú tại xã Thiệu Hòa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa để mua máy xúc (máy đào), C lưu số điện thoại và kết bạn Zalo với anh Trường. Vào khoảng tháng 3/2022, C nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của anh Trường nên đã liên lạc với anh Trường qua ứng dụng Zalo và giới thiệu với anh Trường về việc có xe máy xúc nhãn hiệu DOSSAN DH 60 muốn bán với giá 165.000.000đ. C tải hình ảnh xe máy xúc trên mạng về và gửi cho anh Trường qua ứng dụng Zalo. Khi xem hình xong thì anh Trường đồng ý mua. Nguyễn Hữu C yêu cầu anh Trường chuyển 10.000.000đ tiền đặt cọc mua xe và cung cấp số tài khoản ngân hàng Vietcombank, số 9989179049 của C cho anh Trường để anh Trường chuyển tiền vào. Hai bên thỏa thuận khoảng 10 ngày sau C sẽ giao xe cho anh Trường tại thôn Dân Hòa, xã Thiệu Hòa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Ngày 05/3/2022, anh Trường sử dụng tài khoản của mình mở tại Ngân hàng Agribank chuyển vào tài khoản Vietcombank của C số tiền 10.000.000đ. Tuy nhiên đến hẹn, C chặn số điện thoại của anh Trường.

Số tiền mà Nguyễn Hữu C chiếm đoạt của anh Trương Văn Tr là 10.000.000đ.

Bị hại Trương Văn Tr yêu cầu C bồi thường số tiền 10.000.000đ.

Vụ thứ 5:

Khoảng tháng 4/2022, C thấy anh Nguyễn Thái Duy Ph trú tại xã Phước Hậu, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận đăng bài trên mạng xã hội Zalo về việc có nhu cầu mua xe máy xúc, Nguyễn Hữu C sử dụng tài khoản Zalo tên “Komatsu Xe” liên hệ với anh Nguyễn Thái Duy Ph, giới thiệu với anh Phương về việc có các xe máy xúc nhãn hiệu Dosan 55 cần bán với giá 180.000.000đ, C tải hình ảnh xe trên mạng về gửi cho anh Phương xem. Sau khi xem anh Phương đồng ý mua, C yêu cầu anh Phương chuyển khoản trước cho C 20.000.000đ. Ngày 17/4/2022, anh Nguyễn Thái Duy Ph chuyển số tiền trên vào tài khoản 0989179047 ngân hàng MBbank của C. Cũng trong ngày 17/4/2022, C nói với anh Phương là không đủ tiền để chốt cọc xe nên yêu cầu anh Phương chuyển thêm 20 triệu đồng, anh Phương nhờ vợ là chị Huỳnh Thị Thu Hiền chuyển vào tài khoản 0989179049 của C số tiền 10.000.000đ và 10.000.000đ chuyển vào tài khoản của ngân hàng Vietcombank của C. Tổng số tiền mà anh Phương đã chuyển cho C để mua xe máy xúc là 40.000.000đ. Sau khi anh Phương chuyển số tiền trên thì C hứa hẹn nhưng không giao xe, anh Phương liên lạc nhiều lần nhưng C không nghe máy.

Tổng số tiền Nguyễn Hữu C chiếm đoạt của anh Nguyễn Thái Duy Ph là 40.000.000đ. anh Phương yêu cầu C trả lại số tiền trên.

Vụ thứ 6:

Cũng trong tháng 4/2022, Nguyễn Hữu C sử dụng tài khoản Zalo tên “Komatsu” liên lạc với anh Nguyễn Hữu C, sinh năm:1991, HKTT: khu phố 1, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, giới thiệu với anh Có về việc có xe máy xúc nhãn hiệu Hyundai 03 bán với giá 190.000.000đ, C lên mạng tải hình ảnh xe này về và gửi cho anh Có xem, sau khi xem xong, anh Có tin tưởng và đồng ý mua xe. C yêu cầu anh Có chuyển khoản đặt cọc trước số tiền 14.000.000đ và yêu cầu anh Có chuyển vào tài khoản số 0989179049, ngân hàng MBbank của C. Ngày 11/4/2022, anh Có chuyển số tiền trên vào tài khoản C cung cấp. Ngày 15/4/2022, C tiếp tục nhắn tin cho anh Có, đề nghị anh Có chuyển thêm 20.000.000đ mới được lấy xe và hẹn 03 ngày nữa sẽ giao xe. Anh Có tin tưởng và tiếp tục chuyển cho C 20.000.000đ. Tổng số tiền anh Có chuyển cho C là 34.000.000đ. Đến hẹn C không giao xe, anh Có liên lạc, C không nghe máy. Ngày 22/4/2022, anh Có lên Báo Lộc tìm gặp C, sau khi liên lạc được với C, anh Có yêu cầu C trả tiền nếu không sẽ trình báo Cơ quan Công An nên C chuyển trả lại cho anh Có số tiền 20.000.000đ, số tiền còn lại C hứa hẹn nhiều lần nhưng không trả.

Số tiền C chiếm đoạt của anh Nguyễn Hữu C là 34.000.000đ, C đã trả lại cho anh Có 20 triệu đồng, số tiền còn lại 14.000.000đ anh Có yêu cầu C trả lại.

Vụ thứ 7:

Ngày 12/5/2022, Nguyễn Hữu C thấy tài khoản Zalo tên “Thanhnguyen” của anh Nguyễn Ngọc Th trú tại thôn Quý Xuân, xã Bình Quý, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam đăng bài về việc mua bán xe máy đào (máy xúc), C này sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh Thạnh nên C lấy số điện thoại và điện cho anh Thạnh, giới thiệu có xe máy xúc nhãn hiệu Huynhdai, thể tích gầu mức là 0,25m³ cần bán với giá 180.000.000đ. C tải hình ảnh máy xúc trên mạng xuống và gửi hình ảnh qua ứng dụng Zalo cho anh Thạnh xem, sau khi xem hình ảnh, anh Thạnh chuyển hình ảnh xe này cho bạn là Nguyễn Ngô A Ka (là người chuyên mua bán xe cơ giới) và hỏi anh Ka có đồng ý mua xe này hay không thì anh Ka đồng ý mua. Do C yêu cầu đặt cọc trước cho C trước 20 triệu đồng nên anh Thạnh yêu cầu anh Ka chuyển số tiền 20 triệu đồng để Thạnh chuyển cho C. C gửi số tài khoản ngân hàng Vietcombank số 9989179049 cho Thạnh. Sau khi nhận được tiền của anh Ka chuyển cho Thạnh, Thạnh nhờ chị Trần Thị Lệ Xuân trú tại thôn Quý Xuân, xã Bình Quý, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam chuyển 20 triệu vào tài khoản C cung cấp, sau khi anh Thạnh chuyển tiền, C nói với anh Thạnh trưa 13/5/2022 sẽ giao xe và nhận số tiền còn lại. Anh Thạnh yêu cầu C khi nào

chở xe máy xúc thì chụp hình và gửi Video cho anh Thạnh. Sáng ngày 13/5/2022, anh Thạnh điện cho C thì C nói chưa có xe tải vận chuyển. Khoảng 03 ngày sau, anh Thạnh tiếp tục gọi thì C nói chủ xe không bán nữa, Thạnh yêu cầu trả lại tiền cọc nhưng C không trả, sau đó C tắt máy, chặn liên lạc với anh Thạnh.

Tổng số tiền mà Nguyễn Hữu C chiếm đoạt của anh Nguyễn Ngọc Th là 20.000.000đ, bị hại Nguyễn Ngọc Th yêu cầu C bồi thường số tiền trên.

Vụ thứ 8:

Trong thời gian làm nghề máy đào, C quen Vũ Văn Vinh, sinh năm: 1985, HKTT: 154B, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, C biết Vinh có nhu cầu mua nhớt (do Vinh có nhiều xe ben phục vụ công việc bán vật liệu xây dựng). Sáng ngày 25/6/2022, C sử dụng sim số 0919677031 (là sim rác) gọi điện cho Vinh để chào bán nhớt, C xưng tên là Tuấn, C nói với Vinh mình có hai phuy nhớt Total W68, còn nguyên thùng hai trăm lít, giá 16 triệu hai thùng, Vinh đồng ý mua, C hỏi Vinh địa chỉ giao hàng và nói Vinh khi nào nhận được hàng thì chuyển khoản trả tiền cho C theo số tài khoản 0561000535290, Ngân hàng Vietcombank, chủ tài khoản tên Trần Quốc Tuấn. Cùng trong ngày 25/6/2022, C sử dụng số điện thoại 0919677031 gọi cho anh Vũ Ngọc Kh, HKTT: số 230 đường Quốc lộ 20, xã Lộc Châu, là giám đốc Công ty TNHH TMDV 230 để hỏi mua dầu nhớt, C xưng tên là Tuấn. Anh Khánh chuyển số điện thoại của C cho nhân viên công ty là chị Trần Thị Dung để liên lạc với khách, sau khi liên lạc, trao đổi, C đồng ý mua hai phuy nhớt hiệu Total W68 với giá 25.000.000đ của Công ty TNHH TMDV 230, C yêu cầu công ty giao hàng đến địa chỉ đầu đường Lương Văn Can, thành phố Bảo Lộc (là địa chỉ nhà do anh Vinh cung cấp cho C trước đó), sau đó C sẽ đến công ty trả tiền.

Chị Dung đã làm phiếu xuất kho 02 phuy nhớt rồi nói anh Nguyễn Ngọc Chánh Hùng là nhân viên của công ty chở hai phuy nhớt đi giao theo địa chỉ C cung cấp, chị Dung dặn anh Hùng, nếu khách trả tiền thì thu, nếu chưa trả thì cho khách ký xác nhận vào phiếu xuất kho. Anh Hùng chở hàng đến địa chỉ trên rồi gọi điện cho C, C gọi điện cho anh Vinh ra đầu đường nhận hàng, sau khi giao hàng xong anh Hùng đưa phiếu xuất kho cho anh Vinh ký xác nhận. Sau khi anh Vinh nhận được hàng, C gọi điện yêu cầu anh Vinh chuyển trả tiền, anh Vinh đã chuyển khoản số tiền 16.000.000đ để trả cho C. Sau khi giao nhớt, chị Dung nhiều lần liên lạc với C yêu cầu trả tiền, C hứa hẹn nhiều lần nhưng không trả, chặn liên lạc. Sau khi anh Vinh chuyển tiền, C đến gặp anh Trần Quốc Tuấn để lấy tiền, số tiền này C tiêu xài hết.

Quá trình điều tra anh Vinh giao nộp 01 phuy nhớt, 01 phuy anh Vinh đã bán lại cho anh Nguyễn Văn Hào, anh Hào đã sử dụng hết.

Kết luận định giá số 68 ngày 15/7/2022 của hội đồng định giá trong tổ tụng TP Bảo Lộc xác định; giá trị 02 thùng phuy nhớt hiệu Total W68, loại 208 lít/thùng là 25.000.000đ

Bị hại Vũ Ngọc Kh yêu cầu bồi thường số tiền 12.500.000đ. Ông Vũ Văn Vinh, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan yêu cầu bồi thường 8.000.000đ.

Vụ thứ 9:

Khoảng 15 giờ ngày 03/8/2022, Nguyễn Hữu C sử dụng các số điện thoại 0919 677 031 và số 0345.884.271 gọi điện thoại đến tiệm phụ tùng xe máy và nhớt tại địa chỉ 11 Lê Thị Hồng Gấm, Phường 1, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng do bà Vũ Hà Thiên Nh làm chủ, lúc này do bà Nhi đi vắng nên có nhờ mẹ mình là bà Lê Thị Hà trông coi cửa tiệm dầu. Khi C gọi điện thoại tự xưng tên là Tuấn liên hệ mua nhớt thủy lực. Sau khi hỏi và thỏa thuận, C đặt mua 03 phuy nhớt thủy lực, trong đó có 02 phuy nhớt loại Z68 với giá 12.000.000đ và 01 phuy nhớt loại AWS 68 với giá 12.400.000đ.

Sau đó C sử dụng số điện thoại 0919677031 gọi cho anh Nguyễn Nhật Trung và nói có 03 phuy nhớt thủy lực hiệu Castron loại 200 lít/ phuy muốn bán, sau khi thương lượng anh Trung đồng ý mua với giá 22.000.000đ/ 03 phuy và cung cấp địa chỉ giao 03 phuy nhớt trên cho anh Nguyễn Nhật Trung, HKTT: 13 Lê Duẩn, Tổ 6, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng; rồi C gọi điện lại cho bà Hà và yêu cầu giao hàng tới cửa hàng sửa xe Trung tại thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm và nói sau khi giao hàng C sẽ chuyển khoản trả tiền, bà Hà đồng ý và cho anh Cao Xuân Trình chở 03 phuy nhớt giao cho anh Nguyễn Nhật Trung. Khi anh Trình chở nhớt tới thị trấn Lộc Thắng và gọi số điện mà bà Hà đã cung cấp thì C nghe máy và cung cấp cho anh trình số điện thoại 0984719219 và nói anh Trình gọi cho số này để giao nhớt, Anh Trình gọi vào số điện thoại trên thì được hướng dẫn chở nhớt vào cửa hàng sửa ô tô Trung và giao 03 phuy nhớt cho anh Nguyễn Nhật Trung, HKTT: 13 Lê Duẩn, Tổ 6, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Đồng thời, C gửi số tài khoản số 0561000535290, Ngân hàng Vietcombank mang tên Trần Quốc Tuấn cho anh Trung và nói khi nhận được nhớt thì anh Trung chuyển trả tiền vào tài khoản trên. Chiều ngày 03/8/2022, sau khi nhận được 03 phuy nhớt anh Trung đã chuyển số tiền 22.000.000đ vào tài khoản mang tên Trần Quốc Tuấn mà C đã cung cấp trước đó. Sau khi xác nhận anh Trung đã chuyển tiền, C tới chỗ anh Trần Quốc Tuấn trú tại 54 đường Lê Thị Pha, phường 1, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng, (Anh Tuấn làm nghề kinh doanh dịch vụ cầm đồ và nhận gửi, chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng có thu phí tại Bảo Lộc) rút tiền tiêu xài cá nhân hết.

Kết luận định giá số 77 ngày 18/8/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng huyện Bảo Lâm 03 phuy nhót mà Nguyễn Hữu C chiếm đoạt có giá trị 30.818.182 đồng, người bị hại là bà Vũ Hà Thiên Nh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì.

Anh Nguyễn Nhật Trung, là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan yêu cầu Nguyễn Hữu C bồi thường 22.000.000đ.

Vụ thứ 10:

Ngày 04/8/2022, C gọi điện thoại cho ông Trần Hữu Hải trú tại tổ 5, phường 1, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng (C biết ông Hải do trước đây có mua phụ tùng xe máy đào tại tiệm của ông Hải). C giới thiệu mình tên Tuấn ở Đồng Nai 5, nhận nhót Total của Công ty Nhật Quang và hỏi ông Hải có nhu cầu mua thì để giá rẻ cho ông Hải hỏi giá thì C trả lời là 6.500.000đ/ 1 phuy, ông Hải đồng ý mua 04 phuy. C yêu cầu ông Hải cung cấp địa chỉ để giao hàng, ông Hải cho địa chỉ giao hàng tại 54 Lý Thường Kiệt, Phường 1, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng. C nói ông Hải khi nào nhận được hàng thì chuyển tiền vào tài khoản số 0561000535290 Ngân hàng Vietcombank.

Cùng ngày 04/8/2022, C dùng số điện thoại 0919677031 gọi điện cho Công ty TNHH Nhật Quang, địa chỉ 575 Trần Phú, phường Blao, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng và nói có nhu cầu mua nhót, nhân viên Công ty Nhật Quang gửi số điện thoại của C cho anh Mai Trần Anh D là trưởng phòng kinh doanh của Công ty Nhật Quang, ông Dũng gọi điện vào số máy trên thì C nghe máy và tự xưng tên là Tuấn, nhà ở Lộc Phú, Bảo Lâm, có nhu cầu mua nhót Total, anh Dũng báo giá 01 phuy nhót Total nhãn hiệu Azolla 68 là 10.600.000đ/1 thùng khoảng 208 lít. C nói mua 04 thùng và yêu cầu chở đến địa chỉ 54 lý Thường Kiệt, Phường 1, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng, khi nào nhận hàng sẽ chuyển khoản trả tiền theo số tài khoản mà anh Dũng cung cấp. Do quen biết với ông Hải nên anh Dũng tin tưởng lời của C và gọi điện cho Phạm Văn Minh là nhân viên giao hàng của công ty chở 04 phuy nhót đến giao tại địa chỉ nhà ông Hải. Anh Minh chở 04 phuy nhót đến địa chỉ trên gặp ông Hải thì Minh nói “cho cháu gửi cho anh Tuấn 04 phuy nhót ở đây”, ông Hải cùng anh Minh chuyển 04 phuy nhót vào kho của ông Hải, sau đó Minh gọi điện báo cho anh Dũng biết đã giao hàng. Anh Dũng gọi điện cho C báo đã giao hàng và gửi số tài khoản cho C để C chuyển tiền trả. C gọi điện thoại cho ông Hải để hỏi, sau khi biết được ông Hải đã nhận nhót, C yêu cầu ông Hải chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0561000535290 tên Trần Quốc Tuấn, ông Hải nhờ con dâu là Võ Thị Thu Thảo chuyển 26.000.000đ trả cho C, C đến gặp Trần Quốc Tuấn lấy tiền và tiêu xài cá nhân hết.

Mai Trần Anh D sau khi báo cho C biết đã giao hàng nhưng không thấy C chuyển trả tiền, gọi điện cho C không được nên đã trình báo Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bảo Lộc.

Kết luận định giá của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng số 94 ngày 25/8/2022 kết luận: 04 phuy nhót nhãn hiệu AZOLLA 68, loại 208 lít/phuy trị giá 42.400.000đ.

Bị hại Mai Trần Anh D yêu cầu Nguyễn Hữu C bồi thường số tiền 42.400.000đ.

Vụ thứ 11:

Chiều ngày 04/8/2022, ông Trần Hữu Hải gọi điện thoại cho C hỏi còn nhót bán không thì C trả lời để C xem. C sử dụng số điện thoại 0919677031 gọi điện thoại cho anh Nguyễn Tiến B trú tại 185 Phan Đình Phùng, Phường 2, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng là giám đốc Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ Ngọc Quang địa chỉ đường Nguyễn Hữu Chinh, Phường 2, thành phố Bảo Lộc, C tự xưng là Tuấn và hỏi giá nhót máy thì được anh Bộ báo giá là 12 triệu đồng/phuy/208 lít loại nhót DELO. C nói sẽ gọi lại sau và tiếp tục gọi cho ông Hải báo có nhót nhãn hiệu DELO. C báo giá là 6.000.000đ/ 1 phuy. Ông Hải đồng ý mua, C gọi lại cho anh Bộ nói mua 02 phuy nhót DELO và yêu cầu chở đến địa chỉ 54 Lý Thường Kiệt, phường 1, và yêu cầu giao nhót cho ông Hải và gửi số điện thoại của ông Hải cho anh Bộ để liên lạc giao hàng, sau khi nhận được hàng C sẽ trả tiền bằng hình thức chuyển khoản. Khoảng 17h cùng ngày, anh Bộ chở 02 phuy nhót đến địa chỉ 54 Lý Thường Kiệt, phường 1, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng và gọi điện cho ông Hải ra dẫn đường chở nhót vào nhà, sau khi nhận được 02 thùng phuy nhót, ông Hải nhờ con dâu là Võ Thị Thu Thảo chuyển 12 triệu từ tài khoản của Thảo sang tài khoản mang tên Trần Quốc Tuấn. Sau khi giao nhót xong, anh Bộ gọi điện cho C báo về việc đã giao hàng và yêu cầu C chuyển khoản trả tiền nhót, C nói đang có việc bận nên hẹn 19h cùng ngày sẽ chuyển khoản trả cho anh Bộ. Tuy nhiên, C không chuyển trả tiền cho anh Bộ, đồng thời khóa máy, chặn liên lạc.

Toàn bộ số tiền 12.000.000đ ông Hải chuyển, C đến gặp Trần Quốc Tuấn yêu cầu chuyển tiền vào tài khoản chơi game của C và lấy tiền mặt tiêu xài cá nhân hết.

Kết luận định giá của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng số 94 ngày 25/8/2022 kết luận: 02 phuy nhót nhãn hiệu DELO Silver, loại 208 lít/ phuy, trị giá 24.000.000đ.

Bị hại Nguyễn Tiến B yêu cầu Nguyễn Hữu C bồi thường 24.000.000đ.

Vụ thứ 12:

Ngày 05/8/2022, C sử dụng số điện thoại 0948741306, xưng tên là Tuấn gọi cho ông Trần Mạnh L trú tại tổ 1, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng để hỏi mua nhót, sau khi anh Linh giới thiệu về các loại nhót mà anh Linh có và

giá cả thì C đặt mua 03 phuy nhót nhãn hiệu Mobil, dung tích 209 lít/ phuy với giá 39.000.000đ, rồi C sử dụng số điện thoại 0919677031 xưng tên là Tuấn gọi điện thoại cho anh Trần Ngọc Hưng giới thiệu có nhót rẻ cần bán, muốn bán 03 phuy nhót nhãn hiệu Mobil với giá 21.000.000đ thì anh Hưng đồng ý mua và yêu cầu C giao số nhót trên đến cửa hàng Hoàng Anh Quân, thôn 1, xã Lộc Quảng, huyện Bảo Lâm (do nhà anh Hưng ở trong hẻm nên có nhờ chỗ vật liệu xây dựng Hoàng Anh Quân nhận dùm). C gửi cho anh Hưng số tài khoản 0561000535290, ngân hàng Vietcombank tên Trần Quốc Tuấn và yêu cầu sau khi nhận hàng thì chuyển trả tiền cho C vào số tài khoản này.

Sau khi liên hệ được người mua nhót, C gọi điện lại cho anh Trần Mạnh L và đề nghị ông Linh giao số nhót trên đến cửa hàng vật liệu xây dựng Hoàng Anh Quân, địa chỉ Thôn 1, xã Lộc Quảng, huyện Bảo Lâm và sẽ chuyển khoản trả tiền cho anh Linh sau. Khi nhận hàng, anh Linh thuê xe ba gác chở số nhót trên đến địa chỉ đã hẹn, khi tới nơi người giao hàng gọi số điện thoại 0948741306 để giao thì C hướng dẫn giao số nhót trên cho ông Trần Ngọc Hưng trú tại Thôn 12, xã Đambri, thành phố Bảo Lộc.

Sau khi được người của cửa hàng vật liệu xây dựng Hoàng Anh Quân báo đã nhận được nhót và kiểm tra chất lượng nhót thì anh Hưng chuyển 21.000.000đ vào tài khoản ngân hàng mà C cung cấp. Sau khi xác nhận anh Hưng đã chuyển tiền vào tài khoản, C tới chỗ anh Trần Quốc Tuấn tại thành phố Bảo Lộc để rút toàn bộ số tiền trên tiêu xài cá nhân.

Toàn bộ số nhót trên anh Trần Ngọc Hưng đã sử dụng hết, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Lâm thu giữ 03 phuy nhót rỗng.

Kết luận định giá số 77 ngày 18/8/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng huyện Bảo Lâm 03 phuy nhót mà Nguyễn Hữu C chiếm đoạt của anh Trần Mạnh L có giá trị 39.000.000 đồng, người bị hại anh Trần Mạnh L yêu cầu bồi thường số tiền 39.000.000đ.

Vụ thứ 13:

Ngày 09/8/2022, Nguyễn Hữu C lên mạng tìm kiếm cửa hàng bán nhót trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng thì thấy Công ty TNHH TM&DV Huỳnh Lê, địa chỉ số 1039D, đường Hùng Vương, thị trấn Di Linh đăng tin bán nhót, C sử dụng sim số 0564984396, (sim rác) gọi điện đến công ty hỏi mua nhót thì gặp Huỳnh Thanh Kh là chủ cửa hàng, C xưng tên là Tuấn và hỏi mua nhót, anh Kha báo giá các loại nhót cho C, C nói để tham khảo và gọi lại sau. Tiếp đó C sử dụng sim số 0564984396 gọi cho anh Vũ Văn Hiếu, HKTT: Thôn 4, xã Lộc Bắc, huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng, C xưng tên là Tuấn và hỏi Hiếu có nhu cầu mua nhót không, sau khi trao đổi, anh Hiếu đồng ý mua của C 04 phuy nhót với tổng giá tiền là

20.000.000đ, thỏa thuận khi nào anh Hiếu nhận được hàng sẽ chuyển khoản cho C qua số tài khoản 0561000535290, Ngân hàng Vietcombank, chủ tài khoản Trần Quốc Tuấn, đồng thời anh Hiếu cung cấp địa chỉ giao hàng là tại khu dân cư Rubi City, thành phố Bảo Lộc. C gọi điện thoại lại cho anh Kha hỏi mua 01 phuy nhót động cơ nhãn hiệu Castrol và 03 phuy nhót thủy lực nhãn hiệu Castrol với tổng giá trị đơn hàng là 51.500.000đ, C yêu cầu công ty chở hàng đến giao tại khu dân cư Ruby City, thành phố Bảo Lộc rồi đến ngân hàng Vietcombank để vợ C đưa tiền (C nói dối Kha về việc vợ C làm ở ngân hàng Vietcombank). Khoảng hơn 15 giờ cùng ngày, anh Kha chở 04 phuy nhót xuống thành phố Bảo Lộc và gọi điện cho C ra nhận hàng, C lấy lý do bận không ra được và nhờ người nhà là anh Hiếu ra nhận hàng dùm, đồng thời C gửi số điện thoại của Hiếu để anh Kha liên lạc giao hàng. Sau khi anh Kha giao 04 phuy nhót cho Hiếu, C gọi điện thoại cho Hiếu yêu cầu trả tiền, anh Hiếu chuyển trả số tiền 20.000.000đ cho C qua số tài khoản 0561000535290 ngân hàng Vietcombank, chủ tài khoản là Trần Quốc Tuấn, Sau khi Hiếu chuyển tiền, C đến gặp Trần Quốc Tuấn yêu cầu anh Tuấn chuyển một phần số tiền vào tài khoản chơi game trên mạng của C, số tiền còn lại C lấy tiền mặt và tiêu xài hết.

Sau khi giao 04 phuy nhót nhưng không thấy người tên Tuấn trả tiền, anh Kha quay lại yêu cầu anh Hiếu trả lại 04 phuy nhót, anh Hiếu trình báo cơ quan chức năng và giao nộp 04 phuy nhót.

Tổng số tài sản mà Nguyễn Hữu C chiếm đoạt của anh Huỳnh Thanh Kh là 04 phuy nhót trị giá 51.500.000đ

Bị hại ông Huỳnh Thanh Kh đã nhận lại 04 phuy nhót và không có yêu cầu gì.

Ông Vũ Văn Hiếu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan yêu cầu C bồi thường 20.000.000đ.

Vụ thứ 14:

Ngày 12/ 8/2022, C sử dụng số điện thoại 0948741306 tự xưng là Tuấn Anh gọi điện thoại cho ông Phạm Ngọc B, HKTT: Thôn 1, xã Lộc Phú, huyện Bảo Lâm giới thiệu có nhót rẻ cần bán, ông Bá đồng ý mua 02 phuy nhót của C với giá 16.000.000đ và yêu cầu C giao số nhót trên tại nhà ở thôn 1, xã Lộc Phú, huyện Bảo Lâm. C yêu cầu ông Bá khi kiểm tra nhót xong thì chuyển khoản trả tiền nhót cho C vào số tài khoản 0561000535290, ngân hàng Vietcombank mang tên Trần Quốc Tuấn. Trước đó, C sử dụng số điện thoại 0978562997 gọi cho anh Bùi Võ Giang, trú tại Lộc Sơn, Bảo Lộc, Lâm Đồng là kế toán của Công ty TNHH Tâm Đan, địa chỉ 26 Lê Thị Pha, phường 1, thành phố Bảo Lộc để đặt mua 02 phuy nhót thủy lực, thể tích 209 lít/phuy, với mức giá 12.000.00đ/phuy và C yêu cầu

chuyển số nhót trên đến địa chỉ; thôn 1, xã Phú Lộc, huyện Bảo Lâm, anh Giang yêu cầu anh Phong và anh Lợi là lái xe và nhân viên giao hàng của công ty đi giao 02 phuy nhót đến địa chỉ trên và yêu cầu khi nhận được tiền thì mới giao hàng. Anh Phong và anh Lợi gọi cho C thì C cho số điện thoại của ông Phạm Ngọc B để liên lạc và chờ nhót vào. Sau khi nhót được chở đến nhà, ông Bá kiểm tra nhót và thực hiện lệnh chuyển số tiền 16.000.000đ từ tài khoản số 0975337488, ngân hàng MBBank của ông Bá vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Trần Quốc Tuấn mà C cung cấp trước đó cho ông Bá. Sau khi chuyển khoản xong, ông Bá chuẩn bị lấy nhót thì người vận chuyển bên công ty Tâm Đan không đồng ý cho ông Bá lấy nhót vì ông Bá chưa trả tiền. Lúc này ông Bá gọi điện cho C nhưng không liên lạc được.

Số tiền ông Bá chuyển, C đến chỗ Trần Quốc Tuấn rút toàn bộ số tiền 16.000.000đ, chuộc điện thoại hết 6.200.000đ, số tiền còn lại 9.800.000đ. sau đó bị Công an thu giữ.

Tổng số tiền mà Nguyễn Hữu C chiếm đoạt của ông Phạm Ngọc B là 16.000.000đ. Người bị hại là ông Phạm Ngọc B yêu cầu C bồi thường số tiền 16.000.000đ.

Tổng số tiền mà Nguyễn Hữu C chiếm đoạt của các bị hại là 562.718.182đ (năm trăm sáu hai triệu bảy trăm tám mươi ngàn một trăm tám mươi hai đồng).

Vật chứng thu giữ:

- Đối với vụ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản xảy ra vào ngày 25/6/2022 trên địa bàn thành phố Bảo Lộc (Người bị hại là ông Vũ Ngọc Kh, sinh năm: 1970, HKTT: Số 230, QL20, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng), Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bảo Lộc thu hồi được 01 (một) thùng nhót, 01 thùng còn lại ông Vũ Văn Vinh đã sử dụng hết.

- Đối với vụ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản xảy ra ngày 09/08/2022 trên địa bàn thành phố Bảo Lộc (Người bị hại là ông Huỳnh Thanh Kh, sinh năm: 1988, HKTT: số 1039D, đường Hùng Vương, thị trấn Di Linh, tỉnh Lâm Đồng), Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bảo Lộc thu hồi được 04 (bốn) thùng nhót.

- Đối với vụ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản xảy ra vào ngày 03/08/2022 trên địa bàn thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm (Người bị hại là bà Vũ Hà Thiên Nh, sinh năm: 1994, nơi thường trú: 11 Lê Thị Hồng Gấm, phường 1, thành phố Bảo Lộc), Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Lâm đã thu hồi được tài sản là 03 (ba) thùng nhót.

- Đối với vụ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản xảy ra vào ngày 05/08/2022 trên địa bàn xã Lộc Quảng, huyện Bảo Lâm (Người bị hại là ông Trần Mạnh L, sinh năm 1989, nơi thường trú: Tổ 1, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng),

Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Lâm thu hồi được 03 (ba) thùng nhớt trong tình trạng đã sử dụng hết (do ông Trần Ngọc Hưng sử dụng hết).

- Thu giữ của Nguyễn Hữu C các đồ vật tài liệu sau:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen; Imei: 355870668943316, không gắn sim.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh; Imei: 353220820923230, không gắn sim.

+ 01 (một) điện thoại Nokia màu trắng. Số imei: 353164111211907. Gắn sim 1 số: 0978652997, gắn sim 2 số: 0948741306.

+ 01 (một) thẻ ATM mang tên Nguyễn Hữu C-ngân hàng VIETCOMBANK, số thẻ: 452404186700820.

+ 01 (một) sim di động mạng Vinaphone có các số 898402000 – Vinaphone – 11247971029.

+ 01 (một) sim di động của mạng Viettel 4G có các số: 8984048000336157190.

+ Số tiền 9.800.000đ (chín triệu tám trăm nghìn đồng).

Xử lý vật chứng trong quá trình điều tra:

- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bảo Lộc ra Quyết định xử lý vật chứng đối với 01(một) phuy nhớt hiệu Total W68, loại 208 lít/ phuy bằng hình thức trả lại cho Công ty TNHHTMDV 230 (đại diện theo pháp luật là ông Vũ Ngọc Kh); 01(một) phuy nhớt động cơ hiệu Castrol, loại 209 lít/ phuy và 03(ba) phuy nhớt thủy lực hiệu Castrol, loại 209 lít/ phuy bằng hình thức trả lại cho Công ty TNHHTM&DV Huỳnh Lê (đại diện là ông Huỳnh Thanh Kh).

- Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Lâm ra Quyết định xử lý vật chứng đối với 03 (ba) thùng kim loại hình trụ tròn màu đỏ, cao 88cm, đường kính 58cm, hai mặt trên dưới của thùng kín, một mặt có dán tem có dòng Mobil-Nuto H68-ISO VG68, loại thùng 208 lít, bên trong không đựng dung dịch gì, bằng hình thức trao trả lại cho ông Trần Mạnh L; Quyết định xử lý vật chứng đối với 02 (hai) thùng nhớt Hyspin HLP-Z68 thể tích 209 lít, 01 (một) thùng dầu nhớt Hyspin AWS 68, thể tích 209 lít bằng hình thức trả lại cho bà Vũ Hà Thiên Nh.

- Đối với số tiền 29.800.000 đồng (trong đó có 9.800.000 đồng thu giữ trên người bị cáo Nguyễn Hữu C và 20.000.000 đồng do người nhà bị cáo Nguyễn Hữu C nộp khắc phục hậu quả), Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Lâm đã nộp vào tài khoản Công an huyện Bảo Lâm, sau đó chuyển đến tài khoản tạm gửi của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng.

- Đối với các đồ vật, tài liệu thu giữ của Nguyễn Hữu C, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Lâm ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức chuyển

cho Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng để phục vụ công tác điều tra gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen; Imei: 355870668943316, không gắn sim.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh; Imei: 353220820923230, không gắn sim.

+ 01 (một) điện thoại Nokia màu trắng. Số imei: 353164111211907. Gắn sim 1 số: 0978652997, gắn sim 2 số: 0948741306.

+ 01 (một) thẻ ATM mang tên Nguyễn Hữu C-ngân hàng VIETCOMBANK, số thẻ: 452404186700820.

+ 01 (một) sim di động mạng Vinaphone có các số 898402000 – Vinaphone – 11247971029.

+ 01 (một) sim di động của mạng Viettel 4G có các số: 8984048000336157190.

Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại và những người có quyền lợi liên quan trong vụ án yêu cầu Nguyễn Hữu C bồi thường toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt. Quá trình điều tra, Nguyễn Hữu C tác động gia đình nộp số tiền 20 triệu đồng khắc phục hậu quả.

Cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 12/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố ra trước Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xét xử bị cáo: Nguyễn Hữu C về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như bản cáo trạng truy tố; không khiếu nại thắc mắc gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị hại và những người có quyền lợi liên quan trong vụ án yêu cầu Nguyễn Hữu C bồi thường toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt cụ thể: Trần Thế M yêu cầu bồi thường số tiền 156.000.000đ; chị Vương Thị Thùy D yêu cầu bồi thường số tiền 54.000.000đ; Trần Thế Quỳnh yêu cầu bồi thường số tiền 20.000.000đ; Trương Văn Tr yêu cầu bồi thường số tiền 10.000.000đ; Nguyễn Thái Duy Ph là 40.000.000đ; Nguyễn Hữu C bị chiếm đoạt 34.000.000đ, C đã trả lại cho anh C có 20 triệu đồng, số tiền còn lại 14.000.000đ; Nguyễn Ngọc Th là 20.000.000đ; bị hại Vũ Ngọc Kh yêu cầu bồi thường số tiền 12.500.000đ. ông Vũ Văn Vinh người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan yêu cầu bồi thường 8.000.000đ; Nguyễn Nhật Trung yêu cầu bồi thường 22.000.000đ; bị hại Mai Trần Anh D yêu cầu bồi thường số tiền 42.400.000đ; Nguyễn Tiến B yêu cầu bồi thường 24.000.000đ; Trần Mạnh L yêu cầu bồi thường số tiền 39.000.000đ; Vũ

Văn Hiếu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan yêu cầu C bồi thường 20.000.000đ; Phạm Ngọc B yêu cầu bồi thường số tiền 16.000.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu C phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu C mức án từ 13 năm đến 15 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu C có trách nhiệm bồi thường cho anh Trần Thế M số tiền 156.000.000đ; chị Vương Thị Thùy D số tiền 54.000.000đ; Nguyễn Thế Q số tiền 20.000.000đ; Trương Văn Tr số tiền 10.000.000đ; Nguyễn Thái Duy Ph số tiền 40.000.000đ; Nguyễn Hữu C số tiền còn lại 14.000.000đ; Nguyễn Ngọc Th số tiền 20.000.000đ; bị hại Vũ Ngọc Kh số tiền 12.500.000đ; ông Vũ Văn Vinh số tiền 8.000.000đ; Nguyễn Nhật Trung số tiền 22.000.000đ; bị hại Mai Trần Anh D số tiền 42.400.000đ; Nguyễn Tiến B số tiền 24.000.000đ; Trần Mạnh L số tiền 39.000.000đ; Vũ Văn Hiếu số tiền 20.000.000đ; Phạm Ngọc B số tiền 16.000.000đ.

Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen; Imei: 355870668943316, không gắn sim.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh; Imei: 353220820923230, không gắn sim.

+ 01 (một) điện thoại Nokia màu trắng. Số imei: 353164111211907. Gắn sim 1 số: 0978652997, gắn sim 2 số: 0948741306.

+ 01 (một) thẻ ATM mang tên Nguyễn Hữu C-ngân hàng VIETCOMBANK, số thẻ: 452404186700820.

+ 01 (một) sim di động mạng Vinaphone có các số 898402000 – Vinaphone – 11247971029.

+ 01 (một) sim di động của mạng Viettel 4G có các số: 8984048000336157190.

+ Tiếp tục tạm giữ Số tiền 29.800.000đ (hai mươi chín triệu tám trăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát truy tố; tuy nhiên bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chủ động khắc phục một phần hậu quả, bị cáo có nhân thân tốt nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sớm trở về làm ăn trả nợ cho các bị hại.

Bị cáo thống nhất lời trình bày của Luật sư và không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin lỗi các bị hại, bị cáo đã ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận, do cần tiền để chơi game trên mạng và sử dụng cá nhân, trong khoảng thời gian từ cuối năm 2021 đến tháng 8 năm 2022, Nguyễn Hữu C đã nhiều lần thực hiện hành vi lừa đảo, chiếm đoạt tài sản của nhiều bị hại trên địa bàn thành phố Bảo Lộc, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng; tỉnh Ninh Thuận, tỉnh Quảng Nam và tỉnh Thanh Hóa với tổng số tiền bị cáo đã chiếm đoạt là 562.718.182 đồng.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Kết luận giám định, vật chứng thu giữ, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hữu C phạm vào tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015; Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố là đúng quy định pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; đã xâm hại đến khách thể quyền sở hữu tài sản của cá nhân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại nhiều địa phương. Do vậy, cần quyết định mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đánh giá nhân thân, bị cáo.

Bị cáo phạm tội nhiều lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, khắc phục một phần hậu quả, nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Việc Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ chấp nhận, vì bị cáo chiếm đoạt số tiền lớn, gia đình chỉ khắc phục được 20.000.000 đ.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu C có trách nhiệm bồi thường cho anh Trần Thế M số tiền 156.000.000đ; chị Vương Thị Thùy D số tiền 54.000.000đ; Nguyễn Thế Q số tiền 20.000.000đ; Trương Văn Tr số tiền 10.000.000đ; Nguyễn Thái Duy Ph số tiền 40.000.000đ; Nguyễn Hữu C số tiền 14.000.000đ; Nguyễn Ngọc Th số tiền 20.000.000đ; bị hại Vũ Ngọc Kh số tiền 12.500.000đ; ông Vũ Văn Vinh số tiền 8.000.000đ; Nguyễn Nhật Trung số tiền 22.000.000đ; Mai Trần Anh D số tiền 42.400.000đ; Nguyễn Tiến B số tiền 24.000.000đ; Trần Mạnh L số tiền 39.000.000đ; Vũ Văn Hiếu số tiền 20.000.000đ; Phạm Ngọc B số tiền 16.000.000đ.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước tài sản bị cáo dùng vào việc phạm tội: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen; Imei: 355870668943316, không gắn sim; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh; Imei: 353220820923230, không gắn sim; 01 (một) điện thoại Nokia màu trắng. Số imei: 353164111211907. Gắn sim 1 số: 0978652997, gắn sim 2 số: 0948741306;

- Trả lại bị cáo 01 (một) thẻ ATM mang tên Nguyễn Hữu C-ngân hàng VIETCOMBANK, số thẻ: 452404186700820; 01 (một) sim di động của mạng Viettel 4G có các số: 8984048000336157190; 01 (một) sim di động mạng Vinaphone có các số 898402000 – Vinaphone – 11247971029.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 29.800.000đ (hai mươi chín triệu tám trăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án.

[7] Ngoài các hành vi lừa đảo trên, Nguyễn Hữu C còn thừa nhận: Bằng thủ đoạn đưa thông tin gian dối về việc mua bán xe máy xúc, C đã chiếm đoạt tiền của những người sau:

+ Chiếm đoạt của ông Hoàng Tùng, sinh năm: 1987, HKTT: Thôn 8, xã Quảng Khê, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông số tiền 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng). Cơ quan CSĐT đã tiến hành mời ông Hoàng Tùng làm việc để cung cấp tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ việc, tuy nhiên ông Hoàng Tùng không nhận giấy mời và từ chối làm việc với Cơ quan Công an. Ông Tùng không

có yêu cầu gì và cam kết sẽ không có khiếu kiện, khiếu nại về sau. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng không đủ căn cứ để xử lý hành vi của Nguyễn Hữu C liên quan đến vụ việc này.

+ Chiếm đoạt của ông Đỗ Thành Sơn, sinh năm: 1987; HKTT: Thôn 6, xã Tân Lâm, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng số tiền 119.000.000 đồng (Một trăm mười chín triệu đồng). Tuy nhiên người tố cáo là bà Nguyễn Thị Yến Nhi, sinh năm: 1995, nơi thường trú: Tổ 7, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc (là người sống chung với Đỗ Thành Sơn, theo lời bà Nhi thì ông Sơn ủy quyền cho bà tố cáo) gửi đơn tố cáo Nguyễn Hữu C. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã nhiều lần triệu tập ông Sơn lên làm việc, bà Nguyễn Thị Yến Nhi đã nhiều lần nhận giấy triệu tập và thông báo cho ông Sơn nhưng ông Sơn không lên làm việc, hiện không có mặt tại địa phương. Ngày 09/06/2023, bà Nhi có đơn xin rút đơn tố cáo Nguyễn Hữu C, không yêu cầu xử lý vụ việc. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng không đủ căn cứ để xử lý hành vi của Nguyễn Hữu C liên quan đến vụ việc này.

Đối với chủ tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0561000535290 là tài khoản của anh Trần Quốc Tuấn, sinh năm: 1984, HKTT: số 54, đường Lê Hồng Phong, phường 1, thành phố Bảo Lộc. Anh Tuấn làm nghề kinh doanh dịch vụ cầm đồ và nhận gửi chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng có thu phí tại thành phố Bảo Lộc. Thời điểm trước khi xảy ra sự việc, C đến cầm cố tài sản tại cửa tiệm cầm đồ của anh Tuấn, do đó C đã dùng số tài khoản của anh Tuấn để sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản nêu trên. Tuy nhiên, bản thân Tuấn không biết, không liên quan đến việc trao đổi, thỏa thuận giữa C với bị hại; không có mối quan hệ gì với những chủ tài khoản C yêu cầu nhận tiền, chuyển tiền; không biết số tiền trên là do C phạm tội mà có, khi phạm tội, bị cáo đã giới thiệu với bị hại, bị cáo tên Tuấn và cung cấp số tài khoản tên Tuấn cho phù hợp. Vì vậy, không có căn cứ để xem xét trách nhiệm đối với Trần Quốc Tuấn trong vụ án này.

Đối với số tiền chiếm đoạt của các bị hại, Nguyễn Hữu C trình bày, ngoài việc sử dụng để tiêu xài cá nhân và trả tiền nợ cho tiệm cầm đồ thì bị cáo còn sử dụng để chuyển vào các game đánh bài Online trên mạng, tuy nhiên C không nhớ về App chơi game cũng như các tài khoản đăng nhập các game này, không nhớ đã chuyển tiền vào các tài khoản nào để chơi game đánh bài. Chủ tài khoản nhận tiền là Trần Quốc Tuấn trình bày, do Tuấn làm nghề kinh doanh dịch vụ cầm đồ và nhận gửi, chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng, hàng ngày giao dịch chuyển khoản cho rất nhiều khách hàng với nhiều tài khoản khác nhau, vì vậy ông Tuấn không nhớ chính xác số tài khoản nào mà C đã yêu cầu ông chuyển tiền vào nên

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng đã tách ra tiếp tục kiểm tra, xác minh xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền phải tiếp tục bồi thường theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu C phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu C 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/8/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, các Điều 584, 586, 587 khoản 1 Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu C có trách nhiệm bồi thường cho anh Trần Thế M số tiền 156.000.000đ; chị Vương Thị Thùy D số tiền 54.000.000đ; Nguyễn Thế Q số tiền 20.000.000đ; Trương Văn Tr số tiền 10.000.000đ; Nguyễn Thái Duy Ph số tiền 40.000.000đ; Nguyễn Hữu C số tiền 14.000.000đ; Nguyễn Ngọc Th số tiền 20.000.000đ; Vũ Ngọc Kh số tiền 12.500.000đ; ông Vũ Văn Vinh số tiền 8.000.000đ; Nguyễn Nhật Trung số tiền 22.000.000đ; Mai Trần Anh D số tiền 42.400.000đ; Nguyễn Tiến B số tiền 24.000.000đ; Trần Mạnh L số tiền 39.000.000đ; Vũ Văn Hiếu số tiền 20.000.000đ; Phạm Ngọc B số tiền 16.000.000đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước tài sản bị cáo dùng vào việc phạm tội: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen; Imei: 355870668943316, không gắn sim; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh; Imei: 353220820923230, không gắn sim; 01 (một) điện thoại Nokia màu trắng. Số imei: 353164111211907. Gắn sim 1 số: 0978652997, gắn sim 2 số: 0948741306;

- Trả lại bị cáo 01 (một) thẻ ATM mang tên Nguyễn Hữu C-ngân hàng VIETCOMBANK, số thẻ: 452404186700820; 01 (một) sim di động của mạng Viettel 4G có các số: 8984048000336157190; 01 (một) sim di động mạng Vinaphone có các số 898402000 – Vinaphone – 11247971029.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 29.800.000đ (hai mươi chín triệu tám trăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/9/2023; Số tiền theo biên lai thu tiền số 0000409 ngày 14/9/2023)

5. Về án phí: Áp dụng các Điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Hữu C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 26.508.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh để xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người liên quan chỉ được quyền kháng cáo phần có liên quan./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- VKSNDCC tại Thành phố HCM (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Lâm Đồng (02);
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV 06 CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (04); Trại tạm giam (01)
- Bị hại (05);
- Người liên quan (07)
- Luật sư (01);
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ (08);
- Hồ sơ THAHS (08);
- Lưu Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Duy Hoài

